

Số: 79/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố L, ngày 21 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LAI CHÂU**

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 111/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản X, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- Anh Nguyễn Thế N, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản X, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế N trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế N là vợ chồng hợp pháp theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 36/2012, ngày 29/6/2012 của Ủy ban nhân dân xã S, thị xã Lai Châu (nay là thành phố L), tỉnh Lai Châu, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Đến nay, chị T và anh N thực sự tự nguyện ly hôn và đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên cần được Tòa án chấp nhận.

[2] Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế N đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con cái, N vụ cấp dưỡng nuôi con chung, N vụ chịu lệ phí việc hôn nhân và gia đình và không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung đều được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên đương sự và của con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế N.

- **Về việc nuôi con:** chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế N có 02 con chung là cháu Nguyễn Thế P, sinh ngày 07/4/2013 và cháu Nguyễn Hải C, sinh ngày 30/10/2018. Chị T, anh N thỏa thuận:

+ Anh Nguyễn Thế N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Thế P, sinh ngày 07/4/2013 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Chị Nguyễn Thị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Hải C, sinh ngày 30/10/2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T, anh N thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế N có quyền và N vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở chị T, anh N thực hiện quyền này.

- **Về việc chia tài sản** (tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế N thỏa thuận, chị T là người nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ số tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm trên theo biên lai nộp tiền tạm ứng lệ phí số 0000242 ngày 25/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND xã S, thành phố L;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THA dân sự thành phố L;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**  
(*đã ký tên, đóng dấu*)

**Nguyễn Bích Nga**